| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NẬM NHÙN**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2023/QĐST- HNGĐ | *Nậm Nhùn, ngày 28 tháng 03 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc: " Ly hôn" giữa:

*Nguyên đơn*: Chị Vì Thị V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: bản Đại, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

*Bị đơn*: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: bản Nậm Hàng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu

(Nay là Tổ dân phố Nậm Hàng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2023.

## XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hônvà hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH;

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Chị Vì Thị V và anh Phạm Minh T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vì Thị V và anh Phạm Minh T đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Vì Thị V và anh Phạm Minh T đều xác nhận quá trình chung sống không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về chia tài sản*: Tài sản chung, vay nợ chung: Chị Vì Thị V và anh Phạm Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**-** *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Vì Thị V và anh Phạm Minh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng ( bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị V tự nguyện nộp cho anh T số tiền án phí mà anh Tuấn phải nộp là 75.000 đồng ( bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng chị V phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Việt đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị V đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000327 ngày 08/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn ;
- CCTHADS huyện Nậm Nhùn ;
- UBND thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lý Đức Hiệp**